

Số: 5480 /BTC-NSNN
V/v trả lời ý kiến, kiến nghị

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2014



Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai

Bộ Tài chính nhận được Văn bản số 577/ĐĐBQH-CTĐB ngày 07/02/2014 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo việc giải quyết các kiến nghị qua giám sát “Việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh Gia Lai (do Văn phòng Chính phủ gửi tại Văn bản số 1691/VPCP-KTN ngày 14/3/2014); căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

I/ Về kiến nghị với Chính phủ:

1. Xem xét, trình Quốc hội tăng vốn ngân sách nhà nước đầu tư trực tiếp cho Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới cho tỉnh Gia Lai (vốn năm sau cao hơn năm trước). Hỗ trợ kinh phí cho các xã thực hiện tốt Tiêu chí 1 của Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới về lập quy hoạch và thực hiện các quy hoạch chi tiết như: Quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu cho phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ; quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội - môi trường theo chuẩn mới. Đồng thời, tăng cường công tác giúp đỡ và cấp vốn riêng cho huyện KBang, là huyện điểm của cả nước thực hiện Chương trình nông thôn mới.

- Về xem xét, trình Quốc hội tăng vốn ngân sách nhà nước đầu tư trực tiếp cho Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới cho tỉnh Gia Lai (vốn năm sau cao hơn năm trước):

Tại Điểm c, Điều 1 của Quyết định số 695/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020, quy định: “c) Mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho các địa phương căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội để bố trí phù hợp với quy định tại Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Ưu tiên hỗ trợ cho các địa phương khó khăn chưa tự cân đối ngân sách, địa bàn đặc biệt khó khăn và những địa phương làm tốt. ...”.

Căn cứ quy định trên và khả năng ngân sách Trung ương; từ năm 2011-2014, ngân sách Trung ương đã hỗ trợ Tỉnh Gia Lai 156.574 triệu đồng (năm

2011 là 41.905 triệu đồng, năm 2012 là 37.854 triệu đồng, năm 2013 là 36.439 triệu đồng, năm 2014 là 10.379 triệu đồng) để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, để tăng nguồn vốn đầu tư hỗ trợ địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Chính phủ đã trình và Quốc hội có Nghị quyết số 65/2013/QH13 phát hành trái phiếu Chính phủ bổ sung cho giai đoạn 2014-2016, trong đó bổ sung vốn cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2014-2016 là 15.000 tỷ đồng; riêng năm 2014 là 5.000 tỷ đồng. Ngày 25/01/2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 195/QĐ-TTg về việc giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; trong đó, tỉnh Gia Lai được bổ sung vốn cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2014 là 113 tỷ đồng. Vì vậy, đề nghị Tỉnh sử dụng nguồn hỗ trợ của ngân sách Trung ương, cân đối từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện Chương trình này.

- Về hỗ trợ kinh phí cho các xã thực hiện tốt Tiêu chí 1 của Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới về lập quy hoạch và thực hiện các quy hoạch chi tiết như: Quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu cho phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ; quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội – môi trường theo chuẩn mới. Đồng thời, tăng cường công tác giúp đỡ và cấp vốn riêng cho huyện KBang, là huyện điểm của cả nước thực hiện Chương trình nông thôn mới:

Ngày 02/12/2013, liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính ban hành Thông tư liên tịch số 51/2013/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020; Khoản 3, Điều 1 quy định: “... *Kinh phí quy hoạch do Ngân sách nhà nước cấp: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trên cơ sở mức hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, có trách nhiệm chủ động chỉ đạo lập kế hoạch kinh phí quy hoạch; quy định mức kinh phí quy hoạch cho cấp xã phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và bố trí kinh phí bổ sung (nếu có) để thực hiện...*”. Vì vậy, trên cơ sở mức hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chủ động chỉ đạo lập kế hoạch kinh phí quy hoạch; quy định mức kinh phí quy hoạch cho cấp xã phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, bố trí kinh phí bổ sung (nếu có) để thực hiện.

Ngày 25/01/2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 195/QĐ-TTg về việc giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 thực hiện Chương

trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; theo đó, nguyên tắc bố trí vốn được ưu tiên cho ... huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP (trong đó có huyện KBang),... và các xã đăng ký, có khả năng phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới trong giai đoạn 2014 – 2016,... Mức bố trí vốn hỗ trợ đầu tư bình quân cho các xã thuộc huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP (có các xã thuộc huyện KBang) và các xã đăng ký có khả năng phấn đấu đạt chuẩn trong giai đoạn 2014 – 2020 gấp từ 1,6 lần đến 2 lần các xã khác. Đồng thời, theo Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 05/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho 23 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo (trong đó có huyện KBang); theo đó, hỗ trợ vốn đầu tư phát triển cho mỗi huyện bằng 70% mức bình quân của các huyện theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP từ ngân sách Trung ương trong 5 năm (2013 - 2017). Vì vậy, đề nghị Tỉnh căn cứ vào mức vốn Thủ tướng Chính phủ đã giao để phân bổ cho các xã, phù hợp với tình hình cụ thể ở địa phương.

2. Ban hành Văn bản hướng dẫn mức hỗ trợ cụ thể từ ngân sách Trung ương cho các tỉnh Tây Nguyên, để lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án hỗ trợ có mục tiêu khác vào chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Ngày 31/3/2014, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 134/TB-VPCP thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh tại cuộc họp tổng kết công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2014; theo đó, giao “*Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan khẩn trương hoàn thiện, ban hành Văn bản hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương thực hiện cơ chế, lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác trên địa bàn với nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Văn bản: số 57/CT-BCĐTWXDNTM ngày 04/4/2013 và số 379/TB-VPCP ngày 15/10/2013*”. Vì vậy, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư khi xây dựng văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện.

3. Quy định định mức hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của ngân sách Trung ương cho tỉnh, để tỉnh có cơ sở quy định định mức hỗ trợ cho các huyện thực hiện từ năm 2014 – 2020.

Đối với cơ chế ngân sách Trung ương hỗ trợ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020: Tại Điểm c, Khoản 1, Điều 1 của Quyết định số 695/QĐ-TTg có quy định: “c) *Mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho các địa phương căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội để bố trí phù hợp với quy định tại Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Ưu tiên hỗ trợ cho các địa phương khó khăn chưa tự cân đối ngân sách, địa bàn đặc biệt khó khăn và những địa phương làm tốt....*”.

Căn cứ vào Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nêu trên và khả năng ngân sách Trung ương, hàng năm sẽ bố trí kinh phí cho các địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, tại Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ đã quy định: “*Giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể, bảo đảm phù hợp với thực tế và yêu cầu hỗ trợ của từng địa phương*”. Vì vậy, căn cứ thực tế và yêu cầu hỗ trợ của địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho các huyện thực hiện Chương trình này.

4. Sớm sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, nhất là chính sách ưu đãi, thủ tục đơn giản, thuận tiện, thông thoáng để thu hút các doanh nghiệp có quy mô vừa và lớn đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.

Ngày 19/12/2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 210/2013/NĐ-CP thay thế Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; theo đó, Nghị định này quy định một số ưu đãi và hỗ trợ đầu tư bổ sung của Nhà nước dành cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

5. Đối với các huyện, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và khó khăn, tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số cao, đề nghị Chính phủ có chính sách hỗ trợ đặc biệt như: Tăng vốn cấp cho công tác đào tạo, tập huấn, tuyên truyền và giảm tỷ lệ đóng góp của người dân địa phương vào các công trình xây dựng trên địa bàn.

Theo quy định tại Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ vốn từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn cấp xã: Mức hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho các địa phương căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội để bố trí phù hợp với quy định tại Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; ưu tiên hỗ trợ cho các địa phương

khó khăn chưa tự cân đối ngân sách, địa bàn đặc biệt khó khăn và những địa phương làm tốt. Đối với tất cả các xã, hỗ trợ 100% từ ngân sách nhà nước kinh phí cho công tác đào tạo kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho cán bộ xã, cán bộ thôn bản, cán bộ hợp tác xã. Đồng thời, giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể, bảo đảm phù hợp với thực tế và yêu cầu hỗ trợ của từng địa phương.

Bên cạnh đó, chính quyền địa phương (tỉnh, huyện, xã) không quy định bắt buộc nhân dân đóng góp, chỉ vận động bằng các hình thức thích hợp để nhân dân tự nguyện đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương... Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ban, ngành, huyện, xã triển khai thực hiện. Ngoài ra, ngày 08/4/2014, tại Văn bản số 145/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ giao: *"Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trên cơ sở quy định tại Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ, tiếp tục nghiên cứu, quy định cụ thể hơn về cơ chế huy động đóng góp của người dân để xây dựng các công trình, trong đó cần lưu ý đến điều kiện cụ thể từng vùng, miền; việc huy động tự nguyện cũng phải phù hợp với khả năng của nhân dân. Không huy động quá khả năng của nhân dân, không bắt buộc người dân đóng góp dưới mọi hình thức"*. Vì vậy, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn khi xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện.

6. Đối với các xã không có doanh nghiệp đứng chân trên địa bàn, đề nghị Chính phủ có chủ trương, hướng dẫn chuyển phần cơ cấu vốn đóng góp của doanh nghiệp sang phần vốn đầu tư của ngân sách nhà nước để đảm bảo nguồn vốn thực hiện Chương trình.

Theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định vốn và nguồn vốn thực hiện chương trình gồm: Vốn ngân sách (Trung ương và địa phương) khoảng 40% (bao gồm vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu đang triển khai thực hiện và sẽ tiếp tục triển khai trong các năm tiếp khoảng 23%; vốn bố trí trực tiếp cho chương trình khoảng 17%); vốn tín dụng khoảng 30%; vốn từ các doanh nghiệp, hợp tác xã và các loại hình kinh tế khác khoảng 20%; vốn huy động đóng góp của cộng đồng dân cư khoảng 10%. Tuy nhiên, cơ cấu vốn nêu trên chỉ mang tính định hướng chung cho cả chương trình, không áp dụng cho từng xã; vì vậy, căn cứ vào điều kiện cụ thể ở địa phương và định hướng của Trung ương, cấp xã bố trí cơ cấu vốn cho hợp lý để đảm bảo nguồn vốn thực hiện Chương trình.

II/ Về các kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ:

1. Đối với kiến nghị: (1) Xem xét, sửa đổi một số tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới như: Tiêu chí 10 về thu nhập bình quân đầu người/năm so với mức bình quân chung của tỉnh; tiêu chí 11 về tỷ lệ hộ nghèo; tiêu chí 13 về hình thức tổ chức sản xuất; tiêu chí số 17;... (2) Kiến nghị chỉ đạo các Bộ, ngành thuộc Chính phủ có Văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình nông thôn mới, theo nhiệm vụ phân công tại Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, chỉ đạo các Bộ, ngành khẩn trương ban hành Văn bản hướng dẫn thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới thuộc Bộ, ngành phụ trách để các tỉnh thực hiện.

Tại Văn bản số 145/TB-VPCP ngày 08/4/2014 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ giao: *“Các Bộ, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương tiếp thu kiến nghị của các địa phương, nghiên cứu từ thực tiễn những cơ chế, chính sách đã ban hành còn có điểm chưa phù hợp cần điều chỉnh hoặc những điểm còn thiếu cần bổ sung và chủ động ban hành văn bản hướng dẫn địa phương thực hiện theo thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền”*. Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan khi xây dựng văn bản hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện.

2. Hướng dẫn cơ chế đầu tư và vận động đóng góp của doanh nghiệp tham gia đồng hành cùng với địa phương và nhân dân chung sức xây dựng nông thôn mới.

Tại Văn bản số 145/TB-VPCP ngày 08/4/2014 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ giao:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì *“Phối hợp với Bộ Tài chính xem xét lại cơ chế quản lý đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng thuộc Chương trình (việc phân cấp quyết định đầu tư, công tác chỉ định thầu) đang thực hiện tại các địa phương để hướng dẫn cụ thể hơn, phù hợp hơn với thực tế từng vùng nhằm giúp các địa phương giải quyết các khó khăn, vướng mắc hiện nay”*.

- *“Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trên cơ sở quy định tại Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ, tiếp tục nghiên cứu, quy định cụ thể hơn về cơ chế huy động đóng góp của người dân để xây dựng các công trình, trong đó cần lưu ý đến điều kiện cụ thể từng vùng, miền; việc huy động tự nguyện cũng phải phù hợp với khả năng của nhân dân. Không huy động quá khả năng của nhân dân, không bắt buộc người dân đóng góp dưới mọi hình thức”*.

Vì vậy, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan ban hành văn bản hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện.

3. Hiện nay, mỗi chương trình mục tiêu quốc gia có một cơ chế riêng. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, hướng dẫn việc lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác ở địa phương để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt hiệu quả.

Vấn đề này, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan khẩn trương hoàn thiện, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện (Thông báo số 134/TB-VPCP). Vì vậy, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư khi xây dựng Văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện (như đã nêu trên).

Bộ Tài chính xin trả lời đề Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai được biết.
Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tài chính tỉnh Gia Lai;
- Lưu: VT, Vụ NSNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Công Nghiệp